

Bản án số: **39/2023/HSST**
Ngày 26/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Bà Trương Thị Bích Hiệp

- Thư ký phiên toà: Bà Kim Thị Mai, Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Huyền Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn H. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/7/1974 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản T, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 3/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn S (đã chết) và bà Lô Thị Q; Vợ: Dương Thị H, con: 05 người (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2006); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 13/01/2023 đến ngày 19/01/2023 (Có mặt).

2. Lê Văn Đ. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 14/4/1971 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản T, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 3/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn S (đã chết) và bà Lô Thị Q; Vợ: Nguyễn Thị Th, con: 03 người (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1997); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 13/01/2023 đến ngày 19/01/2023 (Có mặt).

3. Lương Sơn H. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 25/4/1983 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản B, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp:

Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn Đ (đã chết) và bà Lo Thị H; Vợ: Ngân Thị H, con: 02 người (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 13/01/2023 đến ngày 19/01/2023 (Có mặt)

4. Sầm Văn Th. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 11/12/1982 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản T, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sầm Nguyên H và bà Vi Thị L; Vợ: Lương Thị M, con: 02 người (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 13/01/2023 đến ngày 19/01/2023 (Có mặt).

5. Vi Văn H. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 17/11/1988 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Q, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Trọng Q và bà Lô Thị K; Vợ: Vi Thị Đ, con: 02 người (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 13/01/2023 đến ngày 19/01/2023 (Có mặt).

6. Ngân Văn Th. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 14/4/1987 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản B, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngân Văn T (đã chết) và bà Lữ Thị Nh; Vợ: Vi Thị Th, con: 02 người (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 13/01/2023 đến ngày 19/01/2023 (Có mặt).

7. Lô Văn S. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 14/9/1984 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 2/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lô Văn T (đã chết) và bà Lương Thị L; Vợ: Lô Thị Ch, con: 02 người (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 13/01/2023 đến ngày 19/01/2023 (Có mặt).

8. Lương Văn H. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 12/10/1983 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Đoàn thể, đảng phái: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Nam Nh và bà Lê Thị H; Vợ: Lương Thị L, con: 03 người (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2022); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 13/01/2023 đến ngày 19/01/2023 (Có mặt).

9. Trần Văn V. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/10/1987 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Thanh T và bà Nguyễn Thị M; Vợ: Thái Thị C, con: 02 người (đều sinh năm 2011); Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 13/01/2023 đến ngày 19/01/2023 (Có mặt).

+ Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972
Nơi cư trú: Bản T, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 13/01/2023 bị cáo Vi Văn H tổ chức liên hoan tân gia và mời một số người thân, bạn bè đến dự liên hoan tại nhà riêng của mình thuộc xóm Q, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo Lê Văn H nhìn thấy trong căn phòng thuộc tư gia nhà mới của Vi Văn H có 03 người đàn ông lạ mặt đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền nên Hoài nảy sinh ý định tham gia đánh bạc với những người này. Thời điểm Hoài vào đánh bạc thì có 01 người đàn ông khoảng 55 tuổi cầm cái, đánh bạc được một lúc thì người đàn ông này thua hết tiền nên nghỉ đánh ra về nên Hoài cầm cái đánh bạc với 02 người đàn ông lạ mặt còn lại. Lần lượt sau đó Lê Văn Đ, Lương Sơn H, Sầm Văn Th vào đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì 02 người đàn ông lạ mặt thua hết tiền nên nghỉ đánh ra về. Lê Văn H, Lê Văn Đ, Lương Sơn H, Sầm Văn Th đánh bạc với nhau, sau đó có Lương Văn H, Ngân Văn Th, Lô Văn S cùng vào đánh bạc, tiếp đó có thêm Trần Văn V vào đánh bạc. Vi Văn H mang bia vào phòng, thấy mọi người đánh bạc nên cũng vào tham gia đánh bạc cùng. Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, đặt tối thiểu 50.000,đ/ván bạc, tối đa 200.000,đ/ván bạc, các đối tượng đánh bạc cho đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Quỳnh Hợp phát hiện bắt quả tang. Công an huyện Quỳnh Hợp thu tại chiếu bạc số tiền 5.600.000,đ, thu tại Lương Sơn H số tiền 3.000.000,đ, Trần Văn V 120.000,đ, Lương Sơn H 550.000,đ, Lô Văn S 630.000,đ, Lương Văn H 1.540.000,đ và một số vật chứng liên quan khác.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã thu giữ, tạm giữ gồm:

- 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ, 04 quân vị, 02 chiếc chiếu nhựa (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Hiện các vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

- Số tiền 11.440.000,đ (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Hiện số tiền trên đang được Công an huyện Quỳnh Hợp niêm phong gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Hợp.

- Quá trình bắt giữ các đối tượng đánh bạc, Cơ quan điều tra còn thu giữ các tài sản gồm điện thoại di động, ví da và đã xử lý trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSQH ngày 05/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lê Văn H, Vi Văn H, Lê Văn Đ, Lương Sơn H, Sầm Văn Th, Ngân Văn Th, Lô Văn S, Lương Văn H, Trần Văn V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Văn H, Lê Văn Đ, Lương Sơn H, Lô Văn S. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vi Văn H, Sầm Văn Th, Ngân Văn Th, Lương Văn H, Trần Văn V. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn H, Vi Văn H, Lê Văn Đ, Lô Văn S, Trần Văn V mỗi bị cáo từ 23 triệu đồng đến 25 triệu đồng, xử phạt bị cáo Lương Sơn H, Sầm Văn Th, Ngân Văn Th, Lương Văn H số tiền từ 20 triệu đến 22 triệu đồng; Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc 5.600.000,đ; Trả lại cho Lê Văn H số tiền 3.000.000,đ, Lô Văn S số tiền 630.000,đ, Lương Văn H số tiền 1.540.000,đ, Lương Sơn H số tiền 550.000,đ, Trần Văn V số tiền 120.000,đ; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ, 04 quân vị, 02 chiếc chiếu nhựa; Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo Lê Văn H, Lê Văn Đ, Lương Sơn H, Sầm Văn Th, Vi Văn H, Ngân Văn Th, Lô Văn S, Lương Văn H, Trần Văn V nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên. Nói lời sau cùng tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/01/2023 tại nhà ở của Vi Văn H tại xóm Q, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Công an huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang các bị cáo Lê Văn H, Lê Văn Đ, Lương Sơn H, Sầm Văn Th, Vi Văn H, Ngân Văn Th, Lô Văn S, Lương Văn H, Trần Văn V đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 5.600.000,đ.

Hành vi trên của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, là nguyên nhân dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác. Mặc dù Nhà nước nghiêm cấm đánh bạc dưới mọi hình thức, tuy nhiên bất chấp quy định trên, các bị cáo vẫn thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính. Do đó cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm tương xứng.

Trong vụ án, bị cáo Lê Văn H, Lê Văn Đ, Lương Sơn H, Sầm Văn Th phạm tội tích cực, tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt, do đó bị cáo giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo Vi Văn H, Ngân Văn Th, Lô Văn S, Lương Văn H, Trần Văn V tham gia đánh bạc thời gian ngắn hơn nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Riêng bị cáo Lương Văn H có thành tích xuất sắc trong công tác, được Chủ tịch UBND xã Châu Cường tặng giấy khen, Sầm Văn Th, Vi Văn H, Lương Văn H, Trần Văn V có bố mẹ đẻ là người có công với đất

nước, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, Bằng khen. Do đó các bị cáo Lê Văn H, Lê Văn Đ, Lương Sơn H, Ngân Văn Th, Lô Văn S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Sầm Văn Th, Vi Văn H, Lương Văn H, Trần Văn V được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với Vi Văn H là chủ nhà, chỉ tham gia đánh bạc nhưng không thu tiền hồ, tiền chiếu, không chuẩn bị công cụ để các đối tượng khác đánh bạc tại nhà mình, do đó không có căn cứ xử lý đối với Vi Văn H về tội tổ chức đánh bạc hay gá bạc theo quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng:

- Điện thoại di động, ví da thuộc sở hữu của các bị cáo, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho các bị cáo.

- 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ, 04 quân vị, 02 chiếc chiếu nhựa là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 5.600.000,đ dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 3.000.000,đ thu tại Lê Văn H, 630.000,đ thu tại Lô Văn S, 1.540.000,đ thu tại Lương Văn H, 550.000,đ thu tại Lương Sơn H, 120.000,đ thu tại Trần Văn V, do không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Lê Văn H, Lê Văn Đ, Lương Sơn H

Xử phạt bị cáo Lê Văn H, Lê Văn Đ, Lương Sơn H mỗi bị cáo số tiền **22.000.000,đ (hai mươi hai triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Sầm Văn Th, Vi Văn H, Trần Văn V

Xử phạt bị cáo Sầm Văn Th, Vi Văn H, Trần Văn V mỗi bị cáo số tiền **21.000.000,đ (hai mươi một triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Ngân Văn Th, Lô Văn S

Xử phạt bị cáo Ngân Văn Th, Lô Văn S mỗi bị cáo số tiền **21.000.000,đ (hai mươi một triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Lương Văn H

Xử phạt bị cáo Lương Văn H số tiền **20.000.000,đ** (hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ, 04 quân vị, 02 chiếc chiếu nhựa (Chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.600.000,đ (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho Lê Văn H số tiền 3.000.000,đ (ba triệu đồng), Lô Văn S số tiền 630.000,đ (sáu trăm ba mươi nghìn đồng), Lương Văn H số tiền 1.540.000,đ (một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng), Lương Sơn H số tiền 550.000,đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng), Trần Văn V số tiền 120.000,đ (một trăm hai mươi nghìn đồng)

(Hiện số tiền trên đang được Công an huyện Quỳnh Hợp niêm phong gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Hợp vào ngày 17/02/2023).

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Văn H, Lê Văn Đ, Lương Sơn H, Sầm Văn Th, Vi Văn H, Ngân Văn Th, Lô Văn S, Lương Văn H, Trần Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người làm chứng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Quỳnh Hợp
- Công an huyện Quỳnh Hợp
- Thi hành án dân sự
- Thi hành án hình sự
- Các bị cáo
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thu Hà

